

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST

Ngày: 28-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mừng
2. Bà Nguyễn Thị Thảo Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Ngọc T (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 09-9-1989 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Khu phố Ninh Thọ, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Ngọc A, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Tùng L, sinh năm 1965; Vợ: Thạch Thị P, sinh năm: 1987; con có 01 người, sinh năm: 2012; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28-5-2018 bị Công an phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10-01-2019, chuyển tạm giam từ ngày 16-01-2019 cho đến nay; bị cáo có mặt tại Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ, ngày 10-01-2019, tổ tuần tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tiến hành dừng phương tiện, kiểm tra đối với Phan Ngọc T đang điều khiển xe máy biển số 70L9-1980 lưu thông trên đường 30/4 thuộc khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Qua kiểm tra phát hiện T đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: thu trong túi quần phía trước bên phải 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt; thu trong túi quần phía trước bên trái 01 bọc nylon được hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt, phía ngoài quấn băng keo màu đen; 01 xe mô tô biển số 70L9-1980, số máy VHLP152FMH-V00313533, số khung RMNDCH6MN9H013533; 01 điện thoại di động hiệu Viettel, số Imel 359430065454460.

Quá trình điều tra chứng minh được: Do nghiện ma túy và có nhu cầu sử dụng nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 10-01-2019, T lên mạng xã hội facebook nhắn tin cho một người đàn ông tên Tuấn (không rõ họ tên và địa chỉ) hỏi mua ma túy với giá 400.000 đồng thì được Tuấn đồng ý. Hai bên hẹn giao ma túy và nhận tiền tại Ngã bà Núi Bà Đen thuộc phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Sau khi đến nơi giao tiền và nhận ma túy xong thì T bỏ 01 bọc ma túy vào túi quần phía trước bên trái và bỏ 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy vào túi quần phía trước bên phải để cất giấu. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T mang theo 01 bọc ma túy và 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy đi trên đường 30/4 thuộc khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

* Kết luận giám định số 54/KL-KTHS ngày 13-01-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng và 01 (một) bọc nylon được hàn kín phía ngoài có quấn băng keo đen (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Methamphetamine, khối lượng 0,2911 gam.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Trả lại 01 (một) xe mô tô biển số 70L9-1980 cho chủ sở hữu ông Lê Trung Ty, do không liên quan đến vụ án; Chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh: 01 (một) gói niêm phong ghi số 54 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký Giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Lê Quốc Tấn; 01 điện thoại di động hiệu Viettel, số Imel 359430065454460 đến Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Cáo trạng số 23/CT-VKSTP ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phan Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phan Ngọc T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát và nói lời sau cùng “Bị cáo ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, thời gian địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, kết luận giám định chất ma túy và phù hợp với lời khai của những người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Do nghiện ma túy và có nhu cầu sử dụng nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 10-01-2019, T lên mạng xã hội facebook nhắn tin cho một người đàn ông tên Tuấn hỏi mua ma túy với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T bỏ 01 bịch ma túy vào túi quần phía trước bên trái và bỏ 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy vào túi quần phía trước bên phải để cất giấu. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T mang theo 01 bịch ma túy và 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy đi trên đường 30/4 thuộc khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ đó khẳng định cáo trạng số 23/CT-VKSTP ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Phan Ngọc T là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với tính chất nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là chất

gây nghiện hủy hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.

[3] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 28-5-2018, bị cáo bị Công an phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do vậy cần xét xử nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và có thái độ ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai tại phiên tòa, cụ thể tại biên bản xác minh ngày 15-01-2019 (bút lục: 27) cho thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 gói niêm phong số 54 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký Giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Lê Quốc Tấn là ma túy còn lại sau khi giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Viettel, số Imel: 359430065454460, quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa bị cáo T xác định không dùng vào việc mua bán ma túy nên trả lại cho bị cáo.

Các vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05-3-2019.

- Riêng đối với 01 xe mô tô biển số 70L9 – 1980, số khung RMNDCH6MN9H013533, số máy VHLPM152FMH - V00313533 của ông Lê Trung Ty, không biết bị cáo mượn dùng để đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra trả xe lại cho ông Lê Trung Ty là có căn cứ pháp luật.

[8] Đối với người tên Tuấn đã bán ma túy cho T, do T khai không rõ họ tên, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

[11] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phan Ngọc T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 10-01-2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 gói niêm phong số 54 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký Giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Lê Quốc Tấn là ma túy còn lại sau khi giám định.

- Trả lại cho bị cáo Phan Ngọc T 01 điện thoại di động hiệu Viettel, số Imel: 359430065454460.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05-3-2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND.TPTN;
- CA.TPTN;
- THA.TPTN;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Như Sơn

